

BẢNG PHÂN PHỐI CÂU HỎI ĐỀ THI TIẾNG ANH CUỐI HỌC KỲ 2
NĂM HỌC: 2022 – 2023 – KHỐI: 11

DẠNG	PHẦN	STT	CÂU HỎI	BIẾT (40%)	HIỂU (30%)	VẬN DỤNG THẤP (20%)	VẬN DỤNG CAO (10%)	GHI CHÚ
TRẮC NGHIỆM	Sounds	1	Vowel					
		2	Ending S/ES or ED					
	Stress	3	Từ có 2 âm tiết					
		4	Từ có 3 âm tiết trở lên					
	Choose the best answers	5	Synonym					
		6	Antonym					
		7	Word meaning					
		8	Word meaning					
		9	Collocation					
		10	Cleft Sentence					
		11	Cleft Sentence					
		12	Cleft Sentence					
		13	Pair of Conjunction					
		14	Reported Speech (passive)					
	Speaking	15	Daily Conversation					
		16	Talking about Hobbies/Space/Sports					
	Error Identification	17	Cleft Sentence					
		18	Pair of Conjunction					
		19	Reported Speech (passive)					
		20	Collocation					
	Reading Comprehension	21 - 25	Ý liên hệ (reference)					
			Ý suy ra (inference)					
			Ý chi tiết (detail)					
			Ý chi tiết (detail)					
			Ý chính (main idea)					

Listening	Trắc nghiệm	26-30	Độ dài: Nghe 2 lần x Tổng 2 phần Listening dưới 4 phút					
	Tự luận (Gap-fill)	31-35	Chủ đề: Sports / Hobbies / Space					
TỰ LUẬN	Gap-fill	36 - 40	Indefinite / Relative Pronoun					
			Verb / Noun					
			Adj. / Adv.					
			Preposition					
			Article / Conjunction					
	Word Forms	41 - 45	Noun					
			Noun in Plural Form					
			Adjective / Adverb					
			Adjective / Adverb in Negative form					
			Verb					
	Sentences Rewrite	46 - 50	Cleft Sentence					
			Cleft Sentence					
			Pair of Conjunction					
			Reported Speech (passive)					
			Reported Speech (passive)					

PHẠM VI KIẾN THỨC:

- **Vocabulary:** Từ vựng bài 12, 13, 15
- **Pronunciation:** Cách phát âm đuôi S/ES & ED, nguyên âm và cách nhấn từ vựng các bài 12, 13, 15
- **Grammar:** Cleft Sentence, Pairs of Conjunction, Reported Speech (passive)